

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc cấp Chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích  
và Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích**

**GIÁM ĐỐC SỞ VĂN HOÁ VÀ THỂ THAO THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29/6/2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18/6/2009; Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ về việc quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử-văn hoá, danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09/10/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định tại Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Quyết định số 3978/QĐ-BVHTTDL ngày 21/12/2020 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2020 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 1912/QĐ-UBND ngày 28/4/2021 của UBND Thành phố về việc phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực văn hóa, thể thao và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa và Thể thao, UBND cấp huyện và UBND cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND ngày 11/01/2022 của UBND Thành phố về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hoá và Thể thao thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng quản lý Di sản văn hoá,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Cấp Chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích cho 06 (Sáu) cá nhân và Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích 01 (Một) tổ chức (danh sách kèm theo).

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3:** Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Quản lý di sản văn hoá, Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và tổ chức, cá nhân được cấp Chứng chỉ hành nghề, Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích theo danh sách quy định tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✓

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Bộ VHTTDL (để b/c);
- Cục Di sản văn hoá;
- Ban Giám đốc Sở;
- CVP Sở;
- Lưu: VT, QLDSVH (6b) ✓

**GIÁM ĐỐC**



**Đỗ Đình Hồng**

**DANH SÁCH**

Tổ chức, cá nhân được cấp Giấy chứng nhận, chứng chỉ đủ điều kiện hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

(Ban hành kèm theo Quyết định số **489** /QĐ-SVHTT ngày **16 / 6** /2023)

Stt	Nội dung	
<b>I</b>	<b>Cấp chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích</b>	
<b>1</b>	Cấp cho ông/bà:	<b>NGUYỄN TUẤN ANH</b>
	Ngày tháng năm sinh:	Ngày 06 tháng 5 năm 1997
	Địa chỉ thường trú:	Thôn 7, Phù Cát, Quốc Oai, Hà Nội.
	Đủ điều kiện hành nghề:	<b>1. Thi công tu bổ di tích.</b> <b>2. Giám sát thi công tu bổ di tích./.</b>
	Chứng chỉ có giá trị trên phạm vi toàn quốc đến ngày: <b>16 / ...6</b> /2028	
	<b>Thông tin của người được cấp chứng chỉ</b>	
	Số CMND (hoặc hộ chiếu): 001097023330	
	Quốc tịch: Việt Nam	
	Số chứng chỉ: <b>88.2023/CC-SVHTT</b>	
<b>2</b>	Cấp cho ông/bà:	<b>NGUYỄN VĂN VŨ</b>
	Ngày tháng năm sinh:	Ngày 09 tháng 12 năm 1986
	Địa chỉ thường trú:	Cụm 10, Thọ An, Đan Phượng, Hà Nội.
	Đủ điều kiện hành nghề:	<b>1. Thi công tu bổ di tích.</b> <b>2. Giám sát thi công tu bổ di tích./.</b>
	Chứng chỉ có giá trị trên phạm vi toàn quốc đến ngày: <b>16 / ...6</b> /2028	
	<b>Thông tin của người được cấp chứng chỉ</b>	
	Số CMND (hoặc hộ chiếu): 001086009790	
	Quốc tịch: Việt Nam	
	Số chứng chỉ: <b>89.2023/CC-SVHTT</b>	
<b>3</b>	Cấp cho ông/bà:	<b>LÊ HOÀNG TÙNG</b>
	Ngày tháng năm sinh:	Ngày 20 tháng 01 năm 1985
	Địa chỉ thường trú:	Tu Lễ, Kim Đường, Ứng Hòa, Hà Nội.
	Đủ điều kiện hành nghề:	<b>1. Thi công tu bổ di tích.</b> <b>2. Giám sát thi công tu bổ di tích./.</b>
	Chứng chỉ có giá trị trên phạm vi toàn quốc đến ngày: <b>16 / ...6</b> /2028	
	<b>Thông tin của người được cấp chứng chỉ</b>	
	Số CMND (hoặc hộ chiếu): 001085024001	
	Quốc tịch: Việt Nam	
	Số chứng chỉ: <b>90.2023/CC-SVHTT</b>	
<b>4</b>	Cấp cho ông/bà:	<b>LƯU HỒNG THÔNG</b>
	Ngày tháng năm sinh:	Ngày 13 tháng 01 năm 1985
	Địa chỉ thường trú:	Khu 6, Yên Mạc, Liên Mạc, Mê Linh, Hà Nội.
	Đủ điều kiện hành nghề:	<b>1. Thi công tu bổ di tích.</b> <b>2. Giám sát thi công tu bổ di tích./.</b>
	Chứng chỉ có giá trị trên phạm vi toàn quốc đến ngày: <b>16 / ...6</b> /2028	
	<b>Thông tin của người được cấp chứng chỉ</b>	
	Số CMND (hoặc hộ chiếu): 001085032519	
	Quốc tịch: Việt Nam	
	Số chứng chỉ: <b>91.2023/CC-SVHTT</b>	
<b>5</b>	Cấp cho ông/bà:	<b>VŨ THU NGỌC</b>
	Ngày tháng năm sinh:	Ngày 03 tháng 4 năm 1978
	Địa chỉ thường trú:	Tổ 11, Phù Lương, Hà Đông, Hà Nội.
	Đủ điều kiện hành nghề:	<b>1. Thi công tu bổ di tích.</b> <b>2. Giám sát thi công tu bổ di tích./.</b>
	Chứng chỉ có giá trị trên phạm vi toàn quốc đến ngày: <b>16 / ...6</b> /2028	
	<b>Thông tin của người được cấp chứng chỉ</b>	
	Số CMND (hoặc hộ chiếu): 036078001863	
	Quốc tịch: Việt Nam	
	Số chứng chỉ: <b>92.2023/CC-SVHTT</b>	
<b>6</b>	Cấp cho ông/bà:	<b>BÙI ĐĂNG ĐÔNG</b>
	Ngày tháng năm sinh:	Ngày 03 tháng 5 năm 1968
	Địa chỉ thường trú:	Số 46 ngách 254/1 đường Bưởi, Cống Vị, Ba Đình, Hà Nội.
	Đủ điều kiện hành nghề:	<b>1. Giám sát thi công tu bổ di tích./.</b>



Chứng chỉ có giá trị trên phạm vi toàn quốc đến ngày: 16 / ... / 2028	
<b>Thông tin của người được cấp chứng chỉ</b>	
Số CMND (hoặc hộ chiếu): 034068020882	
Quốc tịch: Việt Nam	
Số chứng chỉ: 93.2023/CC-SVHTT	
<b>II Cấp giấy chứng nhận hành nghề tu bổ di tích</b>	
<b>1 Giấy chứng nhận số:</b>	63.2023/GCN-SVHTT
<b>Tên tổ chức</b>	CÔNG TY TNHH REVOL
Địa chỉ:	Đội 5, Chàng Sơn, Thạch Thất, Hà Nội.
Điện thoại:	0243 3671645
Quyết định thành lập số:	0104 215465
Đủ điều kiện hành nghề:	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Lập quy hoạch tu bổ di tích.</li> <li>2. Lập dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế-kỹ thuật tu bổ di tích, thiết kế tu bổ di tích.</li> <li>3. Thi công tu bổ di tích.</li> <li>4. Giám sát thi công tu bổ di tích./.</li> </ol>
<i>(Tổ chức chỉ được tham gia hành nghề tu bổ di tích đối với dự án có quy mô, cấp công trình đúng với năng lực hoạt động xây dựng theo quy định pháp luật về xây dựng).</i>	
Giấy chứng nhận có giá trị trên phạm vi toàn quốc đến ngày: 16 / ... / 2028	

